TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GC
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:110/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21 -4-2023
V/v " *Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị An Thư.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thu Hảo ; Bà Đinh Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thị xã GC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC tham gia phiên toà: Ông Phan Ngọc Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 02 năm 2023, về "*Tranh chấp ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị M**,** sinh năm 1974; (xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp LM, xã LC, thị xã GC, Tiền Giang.
Tạm trú: 156/19 HTP, phường TTT, Quận B, TP Hồ Chí Minh.
-Bị đơn: Anh Lưu Trí TH, sinh năm 1979(xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp LM, xã LC, thị xã GC, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai, biên bản hòa giải nguyên đơn Nguyễn Thị M trình bày: chị và anh Lưu Trí TH, tự nguyện tiến đến hôn nhân, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LC, thị xã GC, Tiền Giang vào ngày 02/10/2002. Vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, do chồng chị thường bất đồng quan điểm, cãi nhau từ khi anh TH cải tạo về anh không sửa đổi tánh tình làm cho cuộc sống vợ chồng ngột ngạt, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không còn tiếng nói chung. Vì vậy chị M muốn ly hôn để được giải thoát trả tự do cho nhau.

Về con chung: Vợ chồng có con chung tên Lưu Khả V, sinh ngày 03/4/2004; đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lưu Trí TH là bị đơn trình bày: vợ chồng anh có kết hôn như vợ anh trình bày anh TH thừa nhận anh có lỗi để vợ chồng bất hòa, nhất là khi anh cải tạo về vợ chồng đã sống ly thân, anh còn thương vợ không muốn ly hôn, nên không thể kí thuận tình ly hôn. Nhưng nếu vợ cương quyết ly hôn thì xin vợ ly hôn đơn phương.

Con chung đã trưởng thành.

Về tài sản chung: không có, nợ chung không có.

*Tại phiên tòa**:** chị M có đơn xin xét xử vắng mặt, anh TH có đơn xin vắng mặt.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Các đương đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định đối với những người tiến hành tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo hướng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn :Về hôn nhân: cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn với anh Lưu Trí TH. Về con chung: không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: chị M chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị M khởi kiện xin ly hôn anh Lưu Trí TH có nơi cư trú ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân thị xã GC thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị M và anh TH cùng có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Thị M và anh Lưu Trí TH tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Giữa chị M và anh TH tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, do anh TH cải tạo nhiều lần nhưng anh không sửa đổi, chị M không cho anh TH cơ hội nữa chị M kiên quyết ly hôn. Hội đồng xét xử thấy tình nghĩa vợ chồng phải yêu thương chung thủy, chăm sóc, quan tâm lẫn nhau mới đạt được mục đích hôn nhân. Nhưng anh TH nhận ra lỗi lầm thì chị M không cho anh TH thêm cơ hội, xét thấy vợ chồng chị M, anh TH đã mâu thuẫn

trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị M được ly hôn với anh TH.

[2.1] Về con chung: đã trưởng thành.

[2.2] Về tài sản chung, về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chị M phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thị M.

- *Về hôn nhân*: chị Nguyễn Thị M được ly hôn với anh Lưu Trí TH.

Về án phí sơ thẩm: chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0007247 ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC. Như vậy, chị M đã nộp xong án phí.

Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Án tuyên kết thúc cùng ngày.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC;
- UBND xã LC, thị xã GC,Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ. án văn.09.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị An Thư